

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2025/QĐST-VDS

N, ngày 24 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Út Lệ

Thư ký phiên họp: Bà Nông Thùy Chung - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên họp: Bà Tô Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST-VDS, ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2025/QĐST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phan Thị H, sinh năm 1989 - Địa chỉ thường trú: Thôn B (nay là thôn Đ), xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

Người bị yêu cầu: Anh Hoàng Ngọc T sinh ngày 13/11/1989 - Nơi cư trú cuối cùng: Thôn B (nay là thôn Đ), xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 07/10/2024, biên bản lấy lời khai và các lời trình bày tiếp theo tại Tòa án, chị Phan Thị H trình bày:

Chị là vợ của anh Hoàng Ngọc T sinh ngày 13/11/1989 - Nơi cư trú cuối cùng: Thôn B (nay là thôn Đ), xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn ngày 19/5/2009.

Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ngày 02/11/2017, anh T đã đi khỏi nhà để tìm việc làm thuê để kiếm tiền. Anh T có đi cùng anh Nông Văn T1, sinh năm 1991, người cùng thôn. Thời điểm anh T đi, vì chị H không ở nhà nên anh T có nhắn cho chị là đi sang nước Trung Quốc làm thuê, sau đó gia đình mất liên lạc với anh T. Đến ngày 04/11/2017, anh T1 có báo về với chị H là khi sang đến biên giới Trung Quốc, Việt Nam thì anh T tự ý bỏ chạy đi mất tích. Ngay sau khi không liên lạc được với anh T, chị đã báo việc anh T mất tích với công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Công an đã xác minh, làm việc nhưng sau đó vẫn không có tin tức gì về anh T cho đến nay, không rõ anh T đi đâu, làm gì, không ai có tin tức về anh T. Từ khi đi khỏi địa phương đến nay anh Hoàng Ngọc T vẫn biệt tích.

Từ khi anh T đi khỏi nhà cho đến nay, chị và người thân trong gia đình đã nhiều lần tìm kiếm anh T nhưng vẫn không có thông tin xác thực nào về việc anh T đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết. Gia đình chị rất khó khăn trong việc thực hiện các nghĩa vụ của hộ gia đình (do anh T là chủ hộ) ở địa phương. Do đó, chị có đơn đề nghị tuyên bố một người là đã chết đối với anh Hoàng Ngọc T.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên họp phát biểu quan điểm về thẩm quyền giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân huyện N:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự đến trước thời điểm ban hành quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện N căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 71 Bộ luật dân sự; Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Phan Thị H, tuyên bố anh Hoàng Ngọc T là đã chết.

- Về lệ phí, chi phí tố tụng: Chị Phan Thị H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật và chịu chi phí việc đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Hoàng Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện N nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Hoàng Ngọc T có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại Thôn B (nay là thôn Đ), xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn là đúng quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình giải quyết việc dân sự, xác định chị H có quan hệ là vợ của anh T nên việc chị H có đơn yêu cầu tuyên bố anh Hoàng Ngọc T đã chết là có căn cứ để xem xét, thụ lý.

[2] Xét yêu cầu của chị Phan Thị H

Căn cứ vào lời khai của đương sự, biên bản xác minh tại Công an xã T, lời khai của những người làm chứng. Có căn cứ khẳng định vào tháng 11 năm 2017 anh T đi khỏi địa phương. Sau đó gia đình chị H đã tìm kiếm nhưng không có kết quả. Từ khi anh T biệt tích đến nay, anh T không có lần nào liên lạc với gia đình, không biết đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết.

Sau khi thụ lý việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người chết, Tòa án nhân dân huyện N đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 01/2024/QĐ-TA ngày 08/11/2024 đối với anh T. Quyết định này đã được báo Công Lý 03 số liên tiếp gồm các số 91, 92, 93, được phát hành vào các ngày 13, 15, 20/11/2024. được phát sóng trên Ban đối ngoại (VOV5) - Đài Tiếng nói Việt Nam tại Hà Nội vào khung giờ 22 giờ 15 phút – 22 giờ 20 phút ngày 12/11/2024 và 10h15 đến 10h 20 các ngày 13, 14/11/2024 và đăng trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Tính đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo lần đầu tiên (12/11/2024) nhưng việc tìm kiếm thông tin của anh Hoàng Ngọc T không có kết quả.

Kể từ ngày biết được tin tức cuối cùng của anh Hoàng Ngọc T là tháng 11 năm 2017 đến nay, anh T đã biệt tích khỏi địa phương 07 năm đủ điều kiện tuyên bố anh Hoàng Ngọc T đã chết, phù hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự: *“Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống...”*.

[3] Về xác định ngày chết của anh Hoàng Ngọc T: Do không xác định được ngày có tin tức cuối cùng của anh T nên ngày được cho là có tin tức cuối cùng được tính từ ngày đầu tiên tháng của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng theo quy định của điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Do đó, ngày chết của anh Hoàng Ngọc T được xác định là ngày đầu tiên của tháng kế tiếp ngày kết thúc thời hạn 05 năm, kể từ ngày biệt tích là ngày **01/12/2022**.

[4] Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh Hoàng Ngọc T đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh Hoàng Ngọc T được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của anh Hoàng Ngọc T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh Hoàng Ngọc T được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm và lệ phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố là đã chết trên báo Công Lý và trên sóng của đài VOV5 theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những phân tích nêu trên có đủ cơ sở kết luận, yêu cầu của chị H, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N là có căn cứ, đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, khoản 2 Điều 385, Điều 391, Điều 392, Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Phan Thị H.

3. Tuyên bố: Anh Hoàng Ngọc T, sinh ngày 13/11/1989, hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn B (nay là thôn Đ), xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã chết kể từ ngày **01/12/2022**.

Chị Phan Thị H được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để tiến hành thủ tục khai tử cho anh Hoàng Ngọc T.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh Hoàng Ngọc T là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh Hoàng Ngọc T được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của anh Hoàng Ngọc T được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh Hoàng Ngọc T (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Về chi phí tố tụng: Chị Phan Thị H phải chịu 3.750.000đ (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú. Xác nhận chị H đã nộp đủ 3.750.000đ (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo hóa đơn giá trị gia tăng số 00002037 ngày 14/11/2024 của Báo Công lý; Phiếu thu số 22.11/2024 ngày 11/11/2024 của VOV5.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Phan Thị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị H đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002538 ngày 22/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Người yêu cầu;
- UBND xã T;
- Công an xã T;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Hoàng Út Lê